

CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ THÀNH NAM

CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ THÀNH NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: THANH NAM CONSULTANT INVESTMENT TRADING AND SERVICE JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: THANH NAM CITS.,JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0107714286

3. Ngày thành lập: 23/01/2017

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 17, ngõ 2 đường Ngọc Lâm, Phường Ngọc Lâm, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0904354555

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
2.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022
3.	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản	1020
4.	Nuôi trồng thủy sản nội địa	0322
5.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
6.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện) Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi)	4659
7.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
8.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761
9.	Dịch vụ ăn uống khác	5629
10.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
11.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
12.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652

13.	Bán mô tô, xe máy	4541
14.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661
15.	Bán lẻ sản phẩm thuốc lá, thuốc Lào trong các cửa hàng chuyên doanh	4724
16.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
17.	Xây dựng công trình công ích	4220
18.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
19.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4290
20.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
21.	Đại lý, môi giới, đấu giá	4610
22.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm	4649
23.	Xây dựng nhà các loại	4100(Chính)
24.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc Lào chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
25.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
26.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
27.	Chế biến và bảo quản rau quả	1030
28.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy	4543
29.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến Bán buôn xi măng Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi Bán buôn kính xây dựng Bán buôn sơn, vécni Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh Bán buôn đồ ngũ kim Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
30.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810
31.	Phá dỡ	4311
32.	Cho thuê xe có động cơ	7710
33.	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt	1010
34.	Nuôi trồng thủy sản biển	0321
35.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác	4511
36.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác	4530

37.	(Đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện, Doanh nghiệp chỉ kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)	<i>Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam</i>
-----	--	---

6. Vốn điều lệ: 500.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần: 100.000 VNĐ/Cổ phần

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	ĐỖ THỊ THU NGỌC	Số 104, đường Ngọc Lâm, Phường Ngọc Lâm, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	2.000	200.000.000	40,000	012823030	
			Tổng số	2.000	200.000.000	40,000		
2	TRƯƠNG NAM HẢI	Số 17 ngõ 2, đường Ngọc Lâm, Phường Ngọc Lâm, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	1.500	150.000.000	30,000	001084015064	
			Tổng số	1.500	150.000.000	30,000		
3	Nguyễn Thị Phong	Số 17, ngõ 2 đường Ngọc Lâm, Phường Ngọc Lâm, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	1.500	150.000.000	30,000	010653396	
			Tổng số	1.500	150.000.000	30,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: ĐỖ THỊ THU NGỌC

Giới tính: Nữ

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: 09/04/1991

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 012823030

Ngày cấp: 07/08/2013

Nơi cấp: Công an thành phố Hà Nội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Số 104, đường Ngọc Lâm, Phường Ngọc Lâm, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Số 104, đường Ngọc Lâm, Phường Ngọc Lâm, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội